TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **50** /2020/HS -ST
Ngày 12 - 6 -2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Huy Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Ngọc Tân và ông Nguyễn Văn Diệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Đình Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2020/HSST ngày 23 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2020/ QĐXXST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn T, sinh ngày 11/10/1989 tại xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: Thôn M, xã An Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Xuân Đảo, sinh năm 1966 và con bà Đinh Thị Thúy, sinh năm 1970 có vợ Phạm Thị Thơm, sinh năm 1989 và có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/2/2020.

***Bị hại*:** Bà Phạm Thị C, sinh năm 1961 "đã chết".

Trú tại: Thôn A Sào, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Cụ Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1936 (mẹ đẻ)

Nơi cư trú: Thôn Xuân Tr, xã Quỳnh H, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Anh Phạm Văn B, sinh năm 1986 (con trai)

Nơi cư trú: tổ 10, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội,

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1981 (con gái);

Nơi cư trú: xã An Đồng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Chị Phạm Thị N (B), sinh năm 1983 (con gái);

Nơi cư trú: xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Anh Phạm Bá Nhất, sinh năm 1988 (con trai);

Nơi cư trú: Thôn A Sào, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Người đại diện theo ủy quyền của Người đại diện hợp pháp của bị hại:

Anh Phạm Văn Bích, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: Tổ 10, phường Dương Nội, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội,

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Vũ Thành Chung, sinh năm 1996;

Nơi cư trú tại: Thôn M, xã An Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Người làm chứng:

- Anh Trần Minh D, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: thôn A Sào, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Thôn A Sào, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn A Sào, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo Trường, vắng mặt cụ Nghiêm, chị Ngần, chị Nguồn, anh Nhất, anh Bích, anh Chung, anh Duân, anh Thủy, anh Lệ)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn T có giấy phép lái xe hạng A1, số 310076007495, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 12/12/2016, lái xe ô tô tải ở thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chiều ngày 14/12/2019, hết giờ làm Trường điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, sơn màu đen - bạc, biển kiểm soát 17N2 - 7027, từ thành phố Hải Dương qua huyện Ninh Giang và phà Lộng Khê sang xã An Khê, huyện Quỳnh Phụ rồi theo trục đường ĐH72 đến Ngã 5 thôn A Sào, xã An Thái rẽ phải vào đường ĐH76 hướng Ngã 5 đi xã Quỳnh Minh để về nhà. Khoảng 18 giờ 40 phút, xe Trường điều khiển đi đến đoạn đường ĐH76 thuộc thôn Thượng, xã An Thái. Đây là đường thẳng, chạy theo hướng Tây - Đông, chiều Ngã 5 thôn A Sào đi xã Quỳnh Minh, mặt đường rải đá áp phan tương đối bằng phẳng, đo rộng 08m, được chia thành hai chiều đi, chiều Ngã 5 thôn A Sào đi xã Quỳnh Minh và ngược lại, mỗi chiều đi rộng 04m, sự phân chia hai chiều đi bằng 01 vạch sơn màu vàng kẻ nét đứt giữa tim đường, đo rộng 0,15m. Tiếp giáp mép đường bên phải chiều Ngã 5 thôn A Sào đi xã Quỳnh Minh là lề đường đất cỏ mọc, cao bằng mặt đường, đo rộng 1,5m. Phía Đông bắc đường ĐH76 có đường nhánh đi bãi rác thôn Thượng, xã An Thái. Đường đi bãi rác được đổ bê tông đo rộng 01m, có độ mở ra đường ĐH76 đo 04m, tiếp đến là

khu vực cánh đồng. Tiếp giáp với mép đường bên trái chiều Ngã 5, thôn A Sào đi xã Quỳnh Minh là lề đường đất cỏ mọc cao bằng mặt đường đo rộng 1,5m, tiếp đến là khu vực cánh đồng. Trường khai đội mũ bảo hiểm (loại mũ trùm kín đầu, có kính chắn gió phía trước), không sử dụng rượu, bia, ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác trước khi điều khiển xe tham gia giao thông. Lúc này trời tối (đường không có đèn cao áp), không mưa, xe mô tô bật đèn chiếu gần, tầm quan sát khoảng 15m. Trường điều khiển xe đi với vận tốc khoảng 50 đến 55km/h, trên phần đường bên phải, cách mép đường khoảng 02m. Đang đi, Trường quan sát phía trước khoảng 300m có ánh sáng đèn xe ô tô hướng xã Quỳnh Minh đi Ngã 5 thôn A Sào ngược chiều tới. Trường nháy đèn pha xe máy báo hiệu xe ô tô tắt đèn chiếu xa cho an toàn. Khi khoảng cách giữa hai xe còn khoảng 100m, xe ô tô đi ngược chiều tới vẫn bật đèn chiếu xa. Bị quáng, hạn chế tầm nhìn do kính chắn gió mũ bảo hiểm và ánh sáng của đèn xe ô tô, Trường không dừng lại mà chỉ giảm tốc độ xe xuống khoảng 40 đến 45km/h tiếp tục điều khiển xe đi ở sát lề đường bên phải chiều đi. Qua được khoảng 2/3 xe ô tô (loại xe ô tô đầu kéo, kéo rơmooc, không xác định được kiểm soát), Trường phát hiện thấy phía trước, cách đầu xe khoảng 50cm, xe đạp do bà Phạm Thị C, sinh năm 1961; trú tại: thôn A Sào, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ điều khiển đi cùng chiều, cách mép đường bên phải khoảng 1,5m với vận tốc khoảng 05km/h. Do xe đang di chuyển với vận tốc nhanh, khoảng cách gần, Trường đã không xử lý được, phần mặt lăn má lốp bánh trước, ốp vai càng, ống giảm xóc trước, ốp mặt nạ, thân và cánh yếm bên trái xe mô tô đâm vào vành bánh sau, chắn bùn, thanh kim loại chắn bùn, đầu dưới càng xe và đầu ngoài trục bánh sau bên phải xe đạp. Xe đạp bị đẩy về phía trước khoảng 09m rồi đổ phải trượt rê trên mặt đường khoảng 20m, đầu xe quay về phía Tây - Nam, trục bánh sau cách mép đường bên phải 01m. Bà Chiến bị đẩy theo xe, ngã nghiêng trái, nằm cách mép đường bên phải khoảng 0,7m, đầu hướng phía mép đường. Xe mô tô Trường điều khiển bị đổ phải trượt rê trên mặt đường khoảng 22m sau đó dừng lại ở sát mép đường bên phải chiều đi, cách đầu bà Chiến khoảng 0,5m về phía xã Quỳnh Minh. Trường bị ngã theo xe nằm bất tỉnh sát chỗ bà Chiến, đầu hướng phía tim đường, cách vạch sơn vàng kẻ giữa tim đường khoảng 02m. Cả hai sau đó được anh Nguyễn Đức Lệ, sinh năm 1971; trú tại: thôn A Sào, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ và người dân đưa đến Bệnh viện đa khoa Quỳnh Phụ cấp cứu. Hậu quả: Bà Chiến bị chấn thương sọ não tử vong trên đường đi cấp cứu; Trường bị thương tích vùng đầu, mặt. Các phương tiện bị hư hỏng, thiệt hại về tài sản trị giá 1.902.000 đồng.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 247B/PY/PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

"1. Các dấu hiệu chính qua giám định: đa chấn thương vùng đầu, mặt và toàn thân do tai nạn giao thông làm vỡ xương sọ vùng đỉnh - chẩm, chảy máu não.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Phạm Thị C chết do chấn thương sọ não"

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKSQP ngày 23/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình truy tố Vũ Văn T về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trường khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã mô tả.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Vũ Văn T như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";*

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trường, đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng bị cáo Vũ Văn T khai nhận, bị cáo vô ý đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với lời luận tội của ông Kiểm sát viên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án treo để bị cáo lao động và chăm sóc các con.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố phù hợp với lời khai của bị cáo Trường tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng anh Trần Minh Duân; anh Nguyễn Minh Thủy; anh Nguyễn Đức Lệ; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Vũ Thành Chung. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo Trường còn chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau: Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 19 giờ 10 phút ngày 14/12/2019; Biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quỳnh Phụ lập hồi 14 giờ 30 phút và 15 giờ 50 phút ngày 16/12/2019; Biên bản kết luận định giá tài sản ngày 21/2/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quỳnh Phụ; Bản ảnh hiện trường; bản ảnh phương tiện và bản ảnh tử thi; Bản kết luận giám định pháp y tử thi.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 40 phút ngày 14/12/2019, tại đường ĐH76, thôn Thượng, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, Vũ Văn T có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 17N2- 7027, hướng Ngã 5 thôn A Sào xã An Thái đi xã Quỳnh Minh, trong điều kiện trời tối, bị hạn chế tầm nhìn do kính chắn gió mũ bảo hiểm và ánh sáng đèn xe ô tô đi ngược chiều đã không giảm tốc độ để có thể dừng lại an toàn nên đã gây tai nạn giao thông với xe đạp do bà Phạm Thị C điều khiển đi phía trước cùng chiều, trên phần đường bên phải chiều đi. Hậu quả: bà Chiến bị tử vong trên đường đi cấp cứu do chấn thương sọ não. Hành vi của Vũ Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT - BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ trưởng Bộ giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng làm một người chết.

Điều 12. Tốc độ và khoảng cách giữa các xe *(Luật Giao thông đường bộ)*

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo cự ly tối thiểu giữa hai xe phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo".

Điều 5. Các trường hợp phải giảm tốc độ (Thông tư số 31/2019/TT – BGTVT)

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có biển cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

2. Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hạn chế;

……"

Như vậy có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn T đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ *(Bộ luật Hình sự)*

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

……..

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm".

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo Trường là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo Trường được học và được cấp giấy phép lái xe và làm nghề lái xe; bị cáo nhận thức rõ việc điều khiển xe máy phải chấp hành nghiêm những quy định của pháp luật để đảm bảm an toàn khi tham gia giao thông nhưng bị cáo không tuân thủ những quy định đó. Tối ngày 14/12/2019 bị cáo điều khiển xe về đến đoạn đường thuộc thôn Thượng, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ trong điều kiện trời tối, tầm nhìn bị hạn chế do kính chắn gió mũ bảo hiểm và ánh sáng đèn xe ô tô đi ngược chiều, lẽ ra, để đảm bảo an toàn cho bản thân, người và phương tiện tham gia giao thông khác bị cáo phải chủ động giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn. Tuy nhiên, do tự tin vào khả năng điều khiển xe của mình, bị cáo vẫn tiếp tục điều khiển xe đi với tốc độ 40 – 45km/h nên khi phát hiện thấy bà Chiến đi xe đạp ở phía trước cùng chiều bị cáo không xử lý được gây ra vụ tai nạn giao thông hậu quả làm bà Chiến tử vong. Hành vi của bị cáo Trường là nguy hiểm cho chính bản thân mình, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác. Do vậy cần phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự, cho bị cáo thấy được hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, đồng thời cảnh báo cho những người có ý thức coi thường các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Văn T không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trường được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả"* và *"Người phạm tội thành khẩn khai báo",* quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân, bị cáo Trường có nhân thân tốt chưa vi phạm pháp luật, là lao động chính trong gia đình**.**

[6] Về hình phạt chính: Bị cáo Trường phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải bắt bị cáo Trường chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách như đề nghị của ông Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Trường là lao động chính trong gia đình do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là "cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định" đối với bị cáo Trường.

[8] Về bồi thường trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bà Phạm Thị C số tiền 50.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường trách nhiệm dân sự. Sau tai nạn, chiếc xe đạp bị hư hỏng không đáng kể, gia đình bị hại đã nhận lại và xin tự sửa chữa, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Vũ Thành Chung là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 17N2 – 7027 chấp nhận thiệt hại của chiếc xe là 1.902.000 đồng, anh Chung đã xin tự sửa chữa, khắc phục và không yêu cầu bị cáo Trường phải bồi thường, đây là sự tự nguyện của anh Chung cần chấp nhận. Do vậy, về trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 17N2 - 7027, bị cáo Vũ Văn T điều khiển gây tai nạn giao thông và chiếc xe đạp bà Phạm Thị C điều khiển bị tai nạn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô cho anh Chung và chiếc xe đạp cho anh Bích đại diện gia đình bị hại là phù hợp, các anh Chung và anh Bích đều không có ý kiến gì, do đó không xem xét. Trả lại bị cáo Trường giấy phép lái xe hạng A1, số 310076007495, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 12/12/2016.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 136; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trường phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trường, người đại diện hợp pháp của bị hại, anh Chung có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

3. Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 01 *(một)* năm 06 *(sáu)* tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 *(ba)* năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/6/2020).

Giao bị cáo Vũ Văn T cho Uỷ ban nhân dân xã An Quý, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trường;

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Vũ Văn T đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường cho gia đình bà Phạm Thị C số tiền 50.000.000 đồng. Gia đình bà Chiến đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì khác về bồi thường trách nhiệm dân sự. Ghi nhận việc anh Chung không yêu cầu bị cáo Trường phải bồi thường số tiền 1.902.000 đồng.

5. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Vũ Văn T giấy phép lái xe mô tô hạng A1, số 310076007495, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 12/12/2016 mang tên Vũ Văn T.

6. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trường phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trường; có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12 tháng 6 năm 20120); người đại diện hợp pháp của bị hại; anh Chung có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp Thái Bình;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Cơ quan Điều tra CA h.Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS h.Quỳnh Phụ;
- C/q THA- HS C.A huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã An Quý;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Huy Hoàng